

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 59/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (V1); người đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí D – Chủ tịch HĐQT V1; Người đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hồng B – Trưởng phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh khách hàng cá nhân – Trung tâm thu hồi nợ khách hàng cá nhân; ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Minh N - Chuyên viên xử lý nợ, là nguyên đơn

Địa chỉ: số H L, phường Đ, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Chị Hà Thị H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: xóm M, xã Q, tỉnh Phú Thọ;

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nội dung: Chị Hà Thị H tự nguyện trả số nợ cho Ngân hàng TMCP V (V2) theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ LD2110500573 ngày 02/4/2021 và theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ LD21101900638 ngày 12/01/2022.

Tổng số tiền tính đến ngày 19/3/2026 là **254.888.389đ** (Hai trăm năm mươi tư triệu tám trăm tám mươi tám nghìn ba trăm tám mươi chín nghìn đồng).

- Về án phí: chị Hà Thị H tự nguyện nộp 6.372.210đ (Sáu triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn hai trăm mười đồng đồng) tiền án phí sơ thẩm có giá ngạch. Ngân hàng V2 được hoàn lại 5.745.000đ (Năm triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005515 ngày 18/11/2025.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V (V2) có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Hà Thị H không thực hiện, hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ phải trả. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ
- THADS tỉnh Phú Thọ
- VKSND Khu vực 14- Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 14- Phú Thọ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hảo

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14 – PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

THÔNG BÁO

SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN, QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số: 59/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Phú Thọ;

Nhận thấy Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 07/2026/QĐST-DS, ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 14 – Phú Thọ cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng thứ 12 đến dòng thứ 18 từ trên xuống ở trang 2 của Quyết định ghi như sau “Kể từ ngày Ngân hàng TMCP V (V2) có đơn yêu cầu thi hành án mà chị Hà Thị H không thực hiện, hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ phải trả. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.”

Nay được sửa đổi như sau: “Kể từ ngày 20/3/2026, chị Hà Thị H còn phải chịu lãi theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ LD2110500573 ngày 02/4/2021 và theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSĐB, mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng Đ LD21101900638 ngày 12/01/2022 cho đến khi chị H thực tế thanh toán hết nợ cho Ngân hàng TMCP V (V2).”

Những nội dung khác của Quyết định không bị đính chính được giữ nguyên theo quyết định đã ban hành.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND Khu vực 14 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS Khu vực 14 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- Lưu h/s vụ án.

CHÁNH ÁN

Lê Thị Hảo